

# Sách Giô-ên và Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm An Thất Nhật La-ô-đi-xê - Số Ba Mười Bốn

Jeff Pippenger

2026-01-27

## Số Ba Mười Bốn

Để có tiếng kêu trong đồng vắng, trước hết phải có đồng vắng. Vào tháng 7 năm 2023, một tiếng kêu bắt đầu vang lên, cho biết rằng Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa khi ấy đang mở án sự mặc khải về chính Ngài như được trình bày trong chương một của sách Khải Huyền. Sự thất vọng của ngày Sa-bát 18 tháng 7 năm 2020 đã khởi đầu ba ngày rưỡi trong Khải Huyền chương mười một, kết thúc vào ngày Sa-bát 30 tháng 12 năm 2023. Vào ngày Sa-bát ấy, lần đầu tiên kể từ tháng 7 năm 2020, Future for America đã công khai phát biểu trong một cuộc họp Zoom.

Từ thời điểm ấy trở đi, Mặc khải của Đức Giêsu Kitô đã dần dần được khai mở. Nó khởi đầu bằng một mặc khải về từ “chân lý”, vốn sau đó được nhận thấy là biểu trưng cho một khuôn khổ ba bước, được vạch ra bởi các chữ cái thứ nhất, thứ mười ba và thứ hai mươi hai của bảng chữ cái Do Thái; khi ghép lại, chúng tạo thành từ “chân lý”. Ba bước được biểu thị trong khuôn khổ của từ “chân lý” ấy là một chân lý cổ xưa, được đặt trong một bối cảnh mới.

Trong nhiều năm qua, chúng tôi đã chỉ ra rằng ba giai đoạn của Ngoại Viện, Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh song song với ba công tác của Đức Thánh Linh: Ngài cáo trách về tội lỗi trong Ngoại Viện, bày tỏ sự công bình trong Nơi Thánh, và phán xét trong Nơi Chí Thánh. Chúng tôi đã xác định rằng ba giai đoạn này được biểu hiện xuyên suốt Lời Đức Chúa Trời, nhưng mọi sự hiểu biết ấy đã được làm sáng tỏ hơn trong khuôn khổ của “lẽ thật” (tính đến năm 2023). Việc lấy một lẽ thật cũ và đặt nó vào một khuôn khổ lẽ thật mới là điều Đấng Christ thực hiện khi Ngài tiếm tiến mở án Lời Ngài. Thời kỳ “đồng vắng” đã kết thúc vào năm 2023 tượng trưng cho một “thời kỳ cuối cùng” theo phương diện tiên tri, khi một lời tiên tri được mở án. Lời tiên tri ấy là sự mặc khải về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng là “Lẽ Thật”.

"Vào thời của Cứu Chúa, người Do Thái đã phủ lấp những viên ngọc quý của lẽ thật bằng đồng rác rưởi của truyền thống và chuyện hoang đường, đến nỗi không thể phân biệt thật với giả. Cứu Chúa đã đến để dọn sạch rác rưởi của mê tín dị đoan và những sai lầm được ôm ấp lâu ngày, và để đặt những viên ngọc của Lời Đức Chúa Trời vào khuôn khổ của lẽ thật. Cứu Chúa sẽ làm gì nếu bây giờ Ngài đến với chúng ta như Ngài đã đến với người Do Thái? Ngài cũng sẽ phải làm một công việc tương tự, dọn bỏ rác rưởi của truyền thống và nghi lễ. Khi Ngài thực hiện công việc này, người Do Thái đã rất bất bình. Họ đã không còn thấy lẽ thật ban đầu của Đức Chúa Trời, nhưng Đấng Christ đã đem lẽ thật ấy hiển lộ trở lại. Công việc của chúng ta là giải phóng những lẽ thật quý báu của Đức Chúa Trời khỏi mê tín và sai lầm. Biết bao công việc được giao phó cho chúng ta trong Tin Lành!" Review and Herald, ngày 4 tháng 6, 1889.

Ấy "là công việc của chúng ta giải phóng những lẽ thật quý báu của Đức Chúa Trời khỏi mê tín và sai lầm," và "đặt những viên ngọc của Lời Đức Chúa Trời vào khuôn khổ của lẽ thật." Năm 2023,

Chúa đã giới thiệu khuôn khổ của lẽ thật, trong cấu trúc được biểu trưng bằng từ "lẽ thật." Khuôn khổ ấy làm hiển lộ những lẽ thật "nguyên thủy" "của Đức Chúa Trời."

Bụi bặm và rác rưởi của lầm lạc đã chôn vùi những viên ngọc quý của lẽ thật, nhưng các tôi tớ của Chúa có thể vén mở những kho báu này, để hàng ngàn người chiêm ngưỡng chúng với lòng hân hoan và kính sợ. Các thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ ở bên người công tác khiêm nhường, ban ơn và sự soi sáng thiêng liêng, và hàng ngàn người sẽ được dẫn dắt để cùng với Đa-vít cầu nguyện: 'Xin mở mắt con, để con nhìn xem những điều kỳ diệu trong luật pháp Ngài.' Những lẽ thật bao đời bị che khuất và bị bỏ qua sẽ bùng sáng từ những trang được soi rọi của Lời thánh của Đức Chúa Trời. Các hội thánh nói chung, vốn đã nghe, khước từ và chà đạp lẽ thật, sẽ còn hành ác hơn; nhưng 'những người khôn ngoan,' tức những người thành thật, sẽ hiểu biết. Quyển sách đã được mở, và lời của Đức Chúa Trời chạm đến lòng những người khao khát biết ý muốn của Ngài. Trước tiếng kêu lớn của thiên sứ từ trời hiệp cùng thiên sứ thứ ba, hàng ngàn người sẽ tỉnh dậy khỏi cơn mê muội đã giam hãm thế gian suốt bao thời đại, và sẽ thấy vẻ đẹp và giá trị của lẽ thật. Review and Herald, 15 tháng 12, 1885.

Những "người làm việc của Chúa" là "những người khôn sáng" và "những người chân thật" "sẽ hiểu biết", và sẽ "khai mở" "những kho báu, để hàng ngàn người chiêm ngưỡng chúng với niềm hân hoan hỉ và kính sợ." Thật đáng tiếc cho Phục Lâm La-ô-đi-xê, không phải họ là những người tỉnh dậy khỏi cơn mê muội khi có tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba; vì đó chính là luật ngày Chủ nhật, và như vậy là quá muộn để Phục Lâm tỉnh thức. Những người thợ giờ thứ mười một tỉnh dậy khỏi "cơn mê muội" "khi có tiếng kêu lớn của thiên sứ hiệp với thiên sứ thứ ba" vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp đến. Từ năm 2024, "những lẽ thật bấy lâu không được thấy và không được lưu ý" đã bùng sáng "phát ra từ những trang được soi sáng của Lời thánh của Đức Chúa Trời."

Trong Isaia 22,22, Êliakim được trao một chìa khóa, và trong Mátthêu 16, Phêrô được trao những chìa khóa Nước Trời.

Ta sẽ đặt chìa khóa của nhà Đa-vít trên vai người; người mở thì không ai đóng được; người đóng thì không ai mở được. Ê-sai 22:22.

"Chìa khóa" được ban cho Philadelphia, vì ấy là nơi duy nhất khác trong Kinh Thánh có nhắc đến chìa khóa dùng để mở và đóng.

Và hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh tại Phi-la-đen-phi: Đây là lời của Đấng Thánh, Đấng Chân Thật, Đấng cầm chìa khóa của Đa-vít: Ngài mở thì không ai đóng được; Ngài đóng thì không ai mở được. Ta biết công việc của ngươi: kìa, Ta đã đặt trước mặt ngươi một cánh cửa mở mà không ai có thể đóng lại, vì ngươi có ít sức lực, và đã giữ lời Ta, và không chối bỏ danh Ta. Khải Huyền 3:7, 8.

Trong lần đối thoại sau cùng với những người Do Thái hay bắt bẻ, Đức Kitô đã nêu ra một câu hỏi mà người Do Thái không thể giải đáp.

Khi những người Pha-ri-si đang nhóm lại với nhau, Đức Giê-su hỏi họ rằng: Các ngươi nghĩ gì về Đấng Christ? Ngài là con của ai? Họ thưa cùng Ngài: Con của Đa-vít. Ngài phán với họ: Vậy thì làm sao Đa-vít, trong Đức Thánh Linh, lại gọi Người là Chúa, mà nói rằng: 'Chúa phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến khi Ta đặt các kẻ thù của Ngươi làm bệ chân của

Người? Vậy nếu Đa-vít gọi Người là Chúa, thì làm sao Người lại là con của ông?

Và không ai có thể trả lời Ngài một lời; từ ngày đó trở đi, chẳng còn ai dám hỏi Ngài thêm điều gì nữa. Ma-thi-ơ 22:41-46.

Người Do Thái đã không thể hiểu mối tương quan tiên tri giữa Đa-vít và Đấng Christ, vì họ thiếu những chìa khóa tiên tri để hiểu ngôn ngữ Kinh Thánh theo nguyên tắc “dòng nọ thêm dòng kia”. Đấng Christ đã kết thúc cuộc đối thoại của Ngài với người Do Thái bằng cách chỉ ra rằng sự mù lòa của họ bắt nguồn từ việc họ không có khả năng phân giải cách đúng đắn Lời của lẽ thật. Ngài đã chỉ ra rằng, nếu các người hiểu Môi-se, thì các người sẽ hiểu Đấng Christ; nhưng họ lại không hiểu Kinh Thánh mà họ tuyên xưng là gìn giữ và bảo vệ.

“Chìa khóa” của “nhà Đa-vít” đã được ban cho những người theo Miller, vốn là Hội thánh Phi-la-đen-phi. “Chìa khóa” ấy là một phong trào cải cách được biểu trưng bằng các cánh cửa mở và đóng. Từ năm 1798 đến năm 1863, phong trào Miller đã đi từ kinh nghiệm Phi-la-đen-phi đến kinh nghiệm La-ô-đi-xê, đồng thời từ một phong trào trở thành một hội thánh. Một cánh cửa đã mở và một cánh cửa đã đóng vào ngày 19 tháng 4 năm 1844, cũng như một cánh cửa đã mở và một cánh cửa đã đóng vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, cũng như một cánh cửa đã mở và một cánh cửa đã đóng vào năm 1863.

Eliakim có một chìa khóa, nhưng Phê-rô được trao “các chìa khóa”. Chìa khóa ở số ít ấy chính là cánh cửa đóng năm 1844.

“Chủ đề về đền thánh là chiếc chìa khóa đã mở ra bí ẩn của sự thất vọng năm 1844. Nó đã mở ra trước mắt một hệ thống chân lý trọn vẹn, gắn kết và hài hòa, cho thấy rằng bàn tay của Đức Chúa Trời đã dẫn dắt đại phong trào về sự tái lâm, và khi làm sáng tỏ vị trí và công việc của dân Ngài, nó đồng thời bày tỏ bổn phận hiện tại.” Cuộc Đại Tranh Chiến, 423.

Chủ đề về đền thánh là chìa khóa đã mở cánh cửa đóng kín năm 1844, nhưng Phi-e-rô cũng đã được ban các chìa khóa của vương quốc.

Đức Chúa Giê-su đáp: “Phước cho người, Si-môn, con của Giô-na; vì chẳng phải thịt và huyết đã bày tỏ điều ấy cho người, nhưng là Cha Ta ở trên trời. Ta lại nói với người: người là Phê-rô; trên vàng đá này Ta sẽ xây dựng Hội thánh của Ta, và cửa Âm phủ sẽ không thắng nổi Hội thánh ấy. Ta sẽ trao cho người các chìa khóa của Nước Trời; điều gì người buộc ở dưới đất cũng sẽ được buộc ở trên trời; điều gì người tháo ở dưới đất cũng sẽ được tháo ở trên trời.” Ma-thi-ơ 16:17-19.

Dòng nọ thêm dòng kia, Philadelphia, tân nương của Giao ước sau rốt, được Phê-rô đại diện, được ban cho chìa khóa của nhà Đa-vít, cũng như các chìa khóa của Nước Trời. Chìa khóa của nhà Đa-vít là đề tài sau cùng mà Chúa Giêsu đã đối thoại với những người Pharisêu.

Khi những người Pha-ri-si đang nhóm lại với nhau, Đức Giê-su hỏi họ rằng: Các người nghĩ gì về Đấng Christ? Ngài là con của ai? Họ thưa cùng Ngài: Con của Đa-vít. Ngài phán với họ: Vậy thì làm sao Đa-vít, trong Đức Thánh Linh, lại gọi Người là Chúa, mà nói rằng: ‘Chúa phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến khi Ta đặt các kẻ thù của Người làm bệ chân của Người? Vậy nếu Đa-vít gọi Người là Chúa, thì làm sao Người lại là con của ông?’

Và không ai có thể trả lời Ngài một lời; từ ngày đó trở đi, chẳng còn ai dám hỏi Ngài thêm điều gì nữa. Ma-thi-ơ 22:41-46.

Phi-e-ơ đã khởi đầu chính từ đề tài về Đa-vít và Chúa của ông tại Lễ Ngũ Tuần, trong phòng cao, vào giờ thứ ba. Đề tài đã khép lại cánh cửa đối thoại giữa phái Pha-ri-si và Đấng Christ lại chính là chìa khóa mà Phi-e-ơ dùng để mở cánh cửa của phòng cao tại Lễ Ngũ Tuần.

Vì Đa-vít chẳng hề lên các tầng trời; nhưng chính ông nói rằng: Chúa phán với Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến khi Ta đặt các kẻ thù nghịch của ngươi làm bệ chân cho ngươi. Vậy, toàn thể nhà Y-sơ-ra-ên hãy biết chắc chắn rằng Đức Chúa Trời đã đặt chính Đức Giê-xu, Đấng mà các ngươi đã đóng đinh, làm Chúa và làm Đấng Christ.

Bấy giờ, khi họ nghe điều này, tâm can họ bị đâm thấu, và họ nói với Phê-rô cùng các tông đồ khác: “Thưa các ông, các anh em, chúng tôi phải làm gì?”

Bấy giờ Phê-rô nói với họ rằng: Hãy sám hối, và mỗi người trong anh em hãy chịu phép rửa nhân danh Đức Giê-su Kitô để được ơn tha thứ tội lỗi, và anh em sẽ lãnh nhận ân huệ của Chúa Thánh Thần. Vì lời hứa ấy là dành cho anh em, cho con cái anh em, và cho tất cả những ai ở xa, tức là cho tất cả những ai mà Chúa, Thiên Chúa của chúng ta, sẽ kêu gọi. Và với nhiều lời khác nữa, ông đã làm chứng và khuyên nhủ, rằng: “Hãy tự cứu mình khỏi thế hệ gian tà này.” Bấy giờ những ai vui mừng đón nhận lời của ông liền chịu phép rửa; và ngay trong ngày ấy, đã có khoảng ba nghìn người được thêm vào số họ. Công vụ 2:34-41.

Phê-rô nắm giữ những chìa khóa để cầm buộc hoặc tháo cởi; và khi ngài làm như thế, Trời chuẩn nhận hành động của Phê-rô. Phê-rô biểu trưng cho thần tính và nhân tính hiệp tác để mở ấn các chân lý của Lời Thiên Chúa. Khi những chân lý ấy được mở ấn, chúng được biểu thị như tri thức.

Chìa khóa của sự hiểu biết vào thời của Đấng Christ đã bị những người lẽ ra phải nắm giữ nó để mở ra kho tàng khôn ngoan trong Kinh Thánh Cựu Ước lấy đi. Các thầy rabbi và các thầy dạy đã thực chất đóng kín Nước Trời đối với những người nghèo và khốn khổ, và bỏ mặc họ cho hư mất. Trong các bài giảng của mình, Đấng Christ không trình bày quá nhiều điều trước họ cùng một lúc, kéo làm rối trí họ. Ngài làm cho từng điểm trở nên rõ ràng và rành mạch. Ngài không coi thường việc lặp lại những lẽ thật xưa cũ và quen thuộc trong các lời tiên tri nếu điều đó phục vụ mục đích của Ngài là khắc sâu những tư tưởng.

Đấng Christ là Đấng khởi nguồn của mọi viên ngọc cổ xưa của chân lý. Qua công việc của kẻ thù, những chân lý này đã bị dời chỗ. Chúng đã bị tách khỏi vị trí chân thật của mình và bị đặt vào khuôn khổ của sự sai lầm. Công việc của Đấng Christ là điều chỉnh lại và thiết lập những viên ngọc quý ấy trong khuôn khổ của chân lý. Những nguyên tắc của chân lý mà chính Ngài đã ban để đem phước lành cho thế gian đã, thông qua sự hoạt động của Sa-tan, bị chôn vùi và dường như đã tuyệt diệt. Đấng Christ đã giải cứu chúng khỏi đống rác rưởi của sai lầm, ban cho chúng một sinh lực mới, sống động, và truyền cho chúng tỏa sáng như những viên bảo châu quý giá, đứng vững đời đời.

Chính Đấng Christ có thể sử dụng bất cứ chân lý xưa cũ nào trong số này mà không vay mượn dù chỉ mảy may, vì Ngài là Đấng đã khởi nguyên tất cả chúng. Ngài đã gieo chúng vào tâm trí và tư tưởng của từng thế hệ, và khi Ngài đến thế gian chúng ta, Ngài đã sắp xếp lại và làm sinh

động những chân lý đã trở nên khô cứng, khiến chúng trở nên mạnh mẽ và có sức thuyết phục hơn vì lợi ích của các thế hệ tương lai. Chính Chúa Giê-su Christ là Đấng có quyền năng giải cứu các chân lý khỏi đống rác rưởi, và một lần nữa ban chúng cho thế giới với sự tươi mới và quyền năng còn vượt hơn thuở ban đầu. Bản Thảo Phát Hành, tập 13, 240, 241.

Các chìa khóa của Phêrô là để cầm buộc và tháo cởi, và Phêrô tượng trưng cho tân nương Kitô giáo sau cùng, tức là một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Sứ điệp cầm buộc của Phêrô, được biểu hiện trong lời chứng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, là sự đóng ấn. Sứ điệp tháo cởi của Phêrô trong lời chứng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người là Hội giáo của tai vạ thứ ba.

“Bấy giờ tôi thấy thiên sứ thứ ba. Thiên sứ đi cùng tôi nói: ‘Đáng sợ thay là công việc của người ấy. Kinh khiếp thay là sứ mệnh của người ấy. Người là thiên sứ sẽ chọn lọc lúa mì khỏi cỏ lùng, và đóng ấn, hoặc bỏ lại, lúa mì để dành cho kho lẫm trên trời. Những điều này phải chiếm trọn tâm trí, trọn vẹn sự chú ý.’” Early Writings, 119.

Lúa mì được bỏ lại được biểu trưng bởi của lễ đầu mùa bằng lúa mì của Lễ Ngũ Tuần; như một của lễ đưa qua đưa lại, điều ấy tượng trưng cho sự giương cao tiêu kỳ của một trăm bốn mươi bốn nghìn. Sự đóng ấn cho dân Đức Chúa Trời là sứ điệp nội tại của Phi-e-rơ; điều ấy xảy ra trong lịch sử Hội giáo của khốn nạn thứ ba, vốn được cởi ra một cách tiệm tiến từ 11/9 trở đi.

Và sau những điều ấy, tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc trái đất, nắm giữ bốn luồng gió của trái đất, để gió không thổi trên đất, cũng không trên biển, cũng không trên cây cối nào. Và tôi thấy một thiên sứ khác từ phương đông đi lên, mang ấn của Đức Chúa Trời hằng sống; người ấy kêu lớn tiếng với bốn thiên sứ, là những kẻ đã được ban cho để làm hại đất và biển, rằng: Đừng làm hại đất, đừng làm hại biển, cũng đừng làm hại cây cối, cho đến khi chúng ta đã đóng ấn trên trán các tôi tớ của Đức Chúa Trời chúng ta. Khải Huyền 7:1-3.

Bốn luồng gió vốn bị cầm giữ trong thời kỳ ràng buộc dân của Đức Chúa Trời đã được thả ra vào 9/11, rồi lại bị George Bush con cầm giữ. Thông điệp ngoại tại của Phêrô là Hội giáo, và việc tháo cởi và cầm giữ Hội giáo là thông điệp ngoại tại xuyên suốt thời kỳ đóng ấn. Nhân tính của Phêrô được kết hợp với Thần Tính, vì những chìa khóa được ban cho ông tượng trưng cho sự đồng thuận giữa trời và đất.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Bóng tối của kẻ ác bao phủ những ai xao lãng cầu nguyện. Những cám dỗ thì thầm của kẻ thù quyến dụ họ phạm tội; và tất cả là bởi họ không sử dụng những đặc ân mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ trong sự định liệu thiêng liêng về cầu nguyện. Cớ sao các con trai và con gái của Đức Chúa Trời lại ngần ngại cầu nguyện, khi lời cầu nguyện là chiếc chìa khóa trong tay đức tin để mở kho tàng của thiên đàng, nơi cất giữ những nguồn lực vô biên của Đấng Toàn Năng? Nếu không có sự cầu nguyện không ngừng và sự tỉnh thức siêng năng, chúng ta có nguy cơ trở nên lơ là và chệch khỏi con đường ngay thẳng. Kẻ đối nghịch không ngừng tìm cách ngăn trở đường đến ngai ân điển, hầu cho chúng ta không, nhờ sự khẩn cầu tha thiết và đức tin, nhận được ân điển và quyền năng để chống cự cám dỗ.

Có những điều kiện nhất định để chúng ta có thể trông đợi rằng Đức Chúa Trời sẽ lắng nghe và đáp lời cầu nguyện của chúng ta. Một trong những điều đầu tiên ấy là chúng ta nhận biết nhu

cầu được Ngài trợ giúp. Ngài đã hứa: "Ta sẽ rưới nước cho người khát, và khiến các dòng nước tuôn tràn trên đất khô." Isaiah 44:3. Những ai đói khát sự công bình, những người khao khát Đức Chúa Trời, có thể chắc chắn rằng họ sẽ được no thỏa. Tâm lòng phải mở ra với tác động của Đức Thánh Linh, nếu không phước lành của Đức Chúa Trời sẽ không thể được tiếp nhận.

Chính nhu cầu lớn lao của chúng ta tự nó là một lý lẽ và là lời khẩn nài hùng hồn nhất thay cho chúng ta. Nhưng chúng ta phải tìm kiếm Chúa để Ngài làm những điều ấy cho chúng ta. Ngài phán rằng: "Hãy xin, thì sẽ được ban cho các ngươi." Và: "Đấng đã chẳng tiếc chính Con Ngài, nhưng đã phó nộp Con ấy vì chúng ta hết thảy, thì há chẳng cũng sẽ ban cho chúng ta mọi sự cách nhưng không cùng với Con ấy sao?" Ma-thi-ơ 7:7; Rô-ma 8:32.

Nếu chúng ta áp ủ sự bất chính trong lòng, nếu chúng ta bám víu vào bất cứ tội lỗi nào đã biết, Chúa sẽ không nghe chúng ta; nhưng lời cầu nguyện của linh hồn ăn năn, thống hối thì luôn được chấp nhận. Khi mọi điều sai trái đã biết đều được sửa cho ngay thẳng, chúng ta có thể tin rằng Đức Chúa Trời sẽ nhậm lời cầu xin của chúng ta. Công trạng của chính chúng ta chẳng bao giờ khiến chúng ta được ơn trước mặt Đức Chúa Trời; chính sự xứng đáng của Đức Chúa Giê-xu sẽ cứu chúng ta, huyết Ngài sẽ tẩy sạch chúng ta; tuy nhiên, chúng ta vẫn có một phần việc phải làm là đáp ứng những điều kiện để được chấp nhận.

Một yếu tố khác của sự cầu nguyện hiệu nghiệm là đức tin. "Ai đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng Ngài hiện hữu, và rằng Ngài là Đấng ban thưởng cho những kẻ siêng năng tìm kiếm Ngài." Hê-bơ-rơ 11:6. Đức Chúa Jê-sus phán với các môn đồ Ngài: "Hễ điều gì các ngươi cầu xin khi cầu nguyện, hãy tin rằng đã nhận được, thì các ngươi sẽ có." Mác 11:24. Chúng ta có tin Ngài theo như lời Ngài phán chẳng? Steps to Christ, 94-96.

"Đây là một bài học cho những thanh niên tự xưng là tôi tớ của Đức Chúa Trời, mang sứ điệp của Ngài, nhưng tự cho mình là cao trọng. Họ không thể chỉ ra điều gì đáng chú ý trong kinh nghiệm của mình như Ê-li đã có, thế mà họ lại cho rằng mình ở trên những công việc đối với họ dường như hèn mọn. Họ không chịu hạ mình khỏi phẩm giá chức vụ để làm những việc cần thiết, sợ rằng mình sẽ làm công việc của một đầy tớ. Hết thảy những người như vậy nên học theo gương của Ê-li. Lời của ông đã khóa các kho tàng của trời, tức sương móc và mưa, khỏi đất suốt ba năm. Chỉ lời ông mới là chìa khóa mở trời và đem những cơn mưa rào đến. Ông được Đức Chúa Trời tôn vinh khi dâng lời cầu nguyện đơn sơ trước mặt vua và hàng ngàn người Israel; và lời đáp là lửa từ trời phóng xuống, nhóm lửa trên bàn thờ tế lễ. Tay ông thi hành sự phán xét của Đức Chúa Trời khi giết tám trăm năm mươi thầy tế lễ của Ba-anh; thế nhưng, sau nhọc nhằn kiệt lực và chiến thắng hiển hách nhất của ngày hôm đó, người có thể khiến mây, mưa và lửa từ trời đến ấy vẫn sẵn lòng làm công việc của kẻ hèn mọn, chạy trước xe ngựa của A-háp trong bóng tối, giữa gió và mưa, để phục vụ vị quân vương mà vì tội lỗi và tội ác của người ấy, Ê-li đã chẳng hề sợ quả trách ngay trước mặt. Vua đã đi vào trong công thành. Ê-li quấn mình trong áo choàng và nằm trên nền đất trần." Chứng Ngôn, tập 3, 287.